Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

thắng-tiến

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 4744

BÁO HƯỚNG ĐẠO MỖI THÁNG HAI KỲ

Nhà bao: 55, Phô Jambert — Hanoi

Năm 2 số 17 Mỗi số 3 Xu 5 Juillet 1936

8°J.o 11865

TÍN

Tín *biết ngay là* **tín**

Anh em chơi với nhau tin ở nhau tin được ở nhau, cái gánh nặng xã-hội cất được một nửa. Không tin được ở nhau thì không biết bao nhiêu việc khó khăn ở đó mà ra.

Anh Đoàn-trưởng cắt một anh đội-trưởng làm một việc gì rồi cứ lo ngại không biết anh ấy có làm không, cứ phải thăm, phải dò, phải thúc dục mãi. Anh đội-trưởng chia cho mỗi anh đoàn-sinh làm một việc để trang hoàng đội quán. Một anh nhận quét vôi, một anh nhận kẻ hoa, mấy anh kia vẽ tranh giáo ảnh. Đến hôm họp ai nấy đông đủ sẵn sàng, thế mà hỏng bét vì anh đoàn-sinh nhận quét vôi lại quên mất, hóa ra anh kẻ hoa chẳng kẻ được vào đâu mà những bức tranh ảnh dực dỡ kia cũng hãy đành sếp đơi đó. Anh em mất dịp ngắm một bức tường trang hoàng đẹp đẽ, tự mình sửa lấy, mắt, chỉ tại một anh đã nhãng cái việc mình đã nhận làm.

Anh hẹn với một người đến mấy giờ lại bàn việc với người ta, thế mà đến giờ người ta phải đợi mãi, mãi anh mới đến, hay là anh lại quên không đến. Lần sau anh lại hẹn nữa, may mà anh đến đúng giờ, người ta lại bằng đi chơi đã, về rồi cũng vừa, hay là quên không về nữa.

Bao nhiêu truyện rắc rối, có khi đến những tai nạn ghê gớm chỉ tại tôi hẹn với anh mà không trắc rằng tôi có giữ đúng lời, anh nhận với tôi mà không chắc anh đã hẳn làm thật. Rồi thì tôi ngờ anh, anh ngờ tôi, anh chẳng tin được ở tôi, tôi cũng chang tin được ở anh nốt.

Người xưa vẫn nói « nói một nhời như dao chém vào đá ». Than ôi! một lời đã nói sông dù cạn, núi dù lay lời nói há có thể di dịch được?

Mà có khó gì đâu, chỉ phải **muốn** *thôi. Phải* **muốn giữ lời** *là đủ.*

Vẫn lại là điều luật số 1.

HỒ-SỬT

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

TINH NHÂN LOẠI

HOÀNG hôn ! Vầng thái dương đã từ từ chen lặn xuống dặng núi trời tây ; ánh mây hồng dường như bị tấm màng tối bao trùm lần cuối cùng cả vũ tru.

Anh Sinh cùng các bạn lo thu xếp đồ hành trang vào bị đoạn tìm nơi cắm trại, vì suốt ngày bị ngọn lửa tháng hai thiêu như nung như đốt.

Dựa chân đồi, Sinh cã các bạn căng lều cậm nọc vừa xong. thì trời đã nhá nhem tối Bắt đầu, anh đi kiếm củi khô, anh kiếm nước, anh lấy gạo thổi cơm vì ban chiều sớm mảng vui đùa mà trời tối không hay. Trên cành đoàn chim ríu rít gọi đàn về tổ, giữa khoảng không trung đôi ba con vạc đi ăn đêm tiếng gọi xa xăm tỏa xuống giữa bầu không khí êm tịnh. Cơm nước xong, trời đã tối dần.

Giữa cảnh đồng không mông quạnh, con trăng lưỡi liềm đủng đỉnh góc trời tây, ánh sáng lờ mờ bao phủ một bầu trời vĩ đại.

Trước trại đã có sẵn đống củi khô vì ban chiều có lịnh đoàn trưởng bảo các anh đi kiếm hầu tối đốt lửa trại ; anh Đội trưởng sắp củi vừa xong thì anh Đoàn trưởng bắt đầu châm lửa, ngọn lửa ngùn ngụt bốc lên ; Sinh cùng cả các anh ngồi quanh tròn theo ngọn lửa : anh hát, anh thi nhau diễn trò, diễn kịch, nhảy nhót tưng bừng quanh ngọn lửa thần đề hầu quên, quên suốt ngày nắng mệt nhọc vất vả.

Đêm khuya, trăng đà xế đầu, anh Đoàn Trưởng mới gọi Sinh tới trước mặt các anh em đề cho anh hay rằng : trong hai tháng nay anh vào Đoàn tính tình anh rất siêng năng, chân thật. Vậy tuần tới đây tôi sẽ cho anh tuyên lời hứa của người Hướng Đạo ; kể từ ngày nay, anh hãy xét lại lương tâm anh ; xem có đáng làm một người H. Đ không ? Nếu lương tâm anh còn đều chi xẳng trái với luật H. Đ. thì anh cũng chẳng nên tuyên thệ vội.

Ngọn lửa vừa tàn, cuộc chơi vừa mãn, thì một tràng pháo tay đôm đốp của các bạn anh, mừng cho Sinh sắp tuyên thệ nay mai ; chừng đó Sinh mới hẳn là người H. Đ. thật.

Đã 11 giờ khuya, anh Đoàn Trưởng bảo các anh đi ngủ, để sáng ngày khởi hành cho sớm, lịnh truyền ra vừa dứt ; anh nào chí những anh nấy mới đặt lưng xuống cỏ đều thưởng thức

một giấc êm đềm say đắm. Trừ ngọn gió thổi rì rào cành lá bên đồi ; thì chỉ còn một mình Sinh trằn trọc suốt mãi không ngủ : Vì anh xét lại lương tâm anh vẫn chưa đặng trong sạch ; còn lắm điều xằng, đoạn anh mới bạo dạn đến anh Đoàn Trưởng mà thú thật rằng : « Thưa anh ! Ban nãy trước ngọn lửa thần anh hứa tuần tới đây anh sẽ cho tôi tuyên lời hứa ; tôi rất lấy làm hân hạnh trông cho mau đến ngày vui vẻ đó, song ngặt vì lương tâm tôi chưa bằng được làm một người H. Đ. vì bởi tánh nóng tôi vẫn còn. Thì mới hôm trước đây, đứa ở nhà tôi làm vỡ cái chén, tôi đang cơn nóng hoát mắng đánh nó đến bươu đầu thế mà đến ngày nay tôi vẫn còn hối hận tìm điều thiện để chuộc lỗi xưa. Thưa anh ! Không vì một tánh nóng ấy, vẫn còn nhiều điều xấu đối với gia đình lẫn người lân cận. » Vậy anh có thương tôi, xin anh dinh lại cho tôi vài tháng nữa ; chừng đó không muộn chi trước lá cờ Đoàn tôi được tuyên thệ.

Anh Sinh kể mọi điều nhơ nhuốc của anh cho anh Đoàn Trưởng nghe vừa xong, luôn dịp anh Đ T thuật chuyện ông Lưu Khoan xưa kia là một ông quan nhân từ. Bữa nọ, ông sửa soạn mặc áo đi chầu vua, có con tớ gái bưng bát cháo cho ông ăn, rủi lỡ tay, đánh đổ bát cháo ướt cả áo ông. Đứa ở sợ hãi lấy tay vuốt chỗ áo ướt. Thế mà ông Lưu Khoan còn không quở mắng lại hỏi « Mày có phỏng tay không ? »

Đó trên đây là câu chuyện của một ông quan với đứa ở, mà ông đối với kẻ dưới rất khoan dung đến thế. Vì ông vẫn biết đứa tớ làm bẩn cả áo ông, song ông không vì bẩn đó mà ông đánh nó, ông chỉ nghĩ đến tay nó bị phỏng đau thôi. Thật ông Lưu Khoan là một ông quan có lòng đại độ biết thương kẻ dưới. Huống chi anh là kẻ bình dân, anh đối với kẻ ăn người ở như thế không chút đại độ thì chẳng là đáng phạm điều luật thứ tư của người H. Đ lắm ru ! Vậy kể từ ngày nay, anh ráng sửa rần tính hung ác ấy, chừng đó anh sẽ là một người H. Đ. hoàn toàn mới hợp chủ nghĩ H. Đ. Đoàn của thống tướng B. P.

NGUYỄN - VĂN - XUÂN (*Hải - Yến*)
ĐOÀN GIA-LONG (*đảo Phú-Quốc*)

Nhiều người hay nhầm là Phủ-quốc, xin nhớ đọc là Phú-quốc.

Muốn sống ở đời phải có nghị-lực

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

TRÒ CHƠI

CÂU CHUYỆN ĐỨT KHÚC

Buổi chưa ở trại, trong lúc giờ nghỉ, nếu các anh em trong đội anh không mệt, hay khi ở đoàn quán, tay đã mỏi vì làm các đồ chơi bán kỳ hội-chợ sắp tới (đội anh đã làm chưa ?) anh phát cho mỗi anh một mảnh giấy. Mỗi người bắt đầu một câu truyện. Song rồi gập đôi lại, chỉ để hở có nửa dưới, rồi lần lượt truyền lẫn cho nhau, mỗi người thêm một hay hai câu. Hễ viết song lại gấp lại, chỉ để rõ một nửa, rồi cứ thế chuyền tay mãi.

Khi đã viết đủ cả rồi, anh lần lượt đọc lên. Anh em sẽ thấy tan cả mệt, cả buồn ngủ.

Dưới đây là một thí dụ của những áng văn tuyệt tác ấy. Các anh đọc, cố đoán xem chỗ gập giấy ở đâu, sẽ biết óc tưởng tượng của ta có thể tới bậc nào :

— Hôm cắm trại vừa rồi tôi thổi nồi cơm khê.
— Đến khi mở vung mùi đưa lên.
— Như hoa tươi trong vườn vừa nở còn đượm sương mai.
— Một luồng gió thoảng qua, xương rơi lộp bộp.
— Có khi đập cả vào mặt và thoảng có vài mùi thơm.
— Có khi tôi đá phải chảy máu cả chân.
— Tôi ngồi ôm chân suýt soa.

(*Cam đoan chép đúng nguyên văn*).

DIỀU - HÂU

TIN NHẬN

Vì thu tiền rất khó khăn và tốn kém nên xin lỗi các ngài, nếu chúng tôi không nhận được mandat hay tem (cò) dính với thư mua báo, chúng tôi không gửi báo được

Quá nửa năm rồi mà rất nhiều vị không gửi tiền trả cho nên chúng tôi công việc rất khó khăn. Chúng tôi xin nhắc để các vị rõ cho rằng báo T. T không có một hội nào giúp đỡ, chỉ anh em cố gắng cùng nhau thôi. Chúng tôi mong anh em để lòng cho.

Xin các anh ủy-viên đoàn-trưởng thúc đục cho.

Số Trại ra vừa rồi được anh em gửi thư tỏ ý vui lòng nhiều lắm. Chúng tôi sẽ hết sức sắp sửa ra một số đặc biệt về đoàn quán. Anh nào có ý kiến, tranh vẽ thì xin gửi cho. Chúng tôi mong mỏi rằng sẽ không bị vấn đề lý-tài khốn nạn ngăn cản việc in số ấy và nhiều số đặc biệt nữa về : Thể-dục, Hội-đoàn, Thủ-công, v. v.

Mấy cái Ban nữa

BAN CỨU HỎA

Kêu : Cháy, cháy, cháy.
Có kẻ chạy : đập vào đầu gối.
Đập kính cáo cấp : clac,
Bấm chuông drrrrinnnnn.
Linh cứu hỏa đến : bi bo (còi ô tô) sịch sịch (máy ô tô), bi bo, sịch sịch (càng ngày càng kêu to).
Toán A (bắt chước tiếng nước phun) : pschchchch..
Toán B (bắt chước tiếng than tắt) . sèo, sèo .'
Nhà đổ : crac
Linh cứu hỏa về : bi bo sịch sịch (càng ngày càng bé)
Người đi xem : khá lắm, linh cứu hỏa.

BAN TRÂU NƯỚC (hippopotame)

(làm khi có ai đến chậm.
Trâu nước đến, nặng nề : boum, boum, boum.
Đến bờ sông tụt xuống : psichchch..
Xa chân ngã ùm : flaaaaaggggg
Cá tép nhảy : dập vào đầu gối tép bẹp.
Kêu : weuuwwmuuuw
Nói to : Cũng khá đấy.

TSCHIKELIKA

Một người :
Tschikelika, tschikelika
Boumélika, boumélica
Tschikelika, boumélica

Tất cả :
Tcho, tcho, tcho
Bo, bo, bo.
Dzim, boum, ka.
(nói từng chữ) B, R, A, V, O.
Bravo, Bravo, Bravo, (nhanh)

thế rồi : BAN THẮNG TIẾN

Một người :
Thắng Tiến, Thắng Tiến !
Ai cũng. . .
Một năm. . .
Trả tiền. . .

Tất cả :
Thắng Tiến, Thắng Tiến !
Mua cả.
Sáu hào.
Lập tức.
Cho thêm vui

Hướng Đạo sinh nhất ngôn.

Phải lắm. Nhất ngôn.

Đã mua báo thì trả tiền ngay, thế mới thật là nhất ngôn.

CAPPY

(Suite et fin)

A ces instructions étaient joints un extrait de la carte d'Etat major et un croquis des environs de la maison du garde forestier.

Nous partons joyeux. Tout en exécutant notre rapport et observations nous admirons cette belle forêt d'Halat bien entretenue, aux chênes, hêtres et pins immenses, au tapis de mousse, muguet et fougères. Deux jeunes cerfs pas du tout effrayés de nos costumes scouts et grâce à notre air paisible se laissent contempler longuement, des lapins plus peureux fuirent à notre approche. Nous portons secours à une nichée de rouges-gorges et enfin arrivons à la maison du garde forestier (19km). Nous sommes en pleine forêt, pas de ravitaillement possible. Je laisse Braconnier préparer le camp et pousse jusqu'à Senlis acheter des vivres Au retour je surprends deux groupes puis retrouve Braconnier le camp tout prêt et ayant déjà confectionné la pâte du pain. Il lèvera toute la nuit, nous ferons cuire au petit four avant de partir.

Le groupe de Jonhson (joyeux hareng) nous a surpris malgré notre retraite isolée et vient s'établir à côté de nous.

Notre repas est succulent et bien fait pour reprendre nos forces perdues :
potage de tapioca
cotelettes sautées
œuf au plat
dessert.

Bien rassasiés nous nous serrons dans notre petite tente et bientôt un double ronflement annonçait notre présence aux rôdeurs possibles (renards, rats de champ etc. . .).

1er Août

Il ne fait pas jour mais un froissement de feuilles m'a éveillé Braconnier aussi. Que se passe-t-il, nous tendons l'oreille : rien. Avec ma lampe électrique je regarde l'heure : 4h½ vite il est juste temps de faire cuire notre pain. Je cherche la bougie, elle a disparu, pourtant je suis bien sûr de l'avoir laissée à cette place, un morceau de pain a également disparu. Plus de doute, nous avons en cette nuit la visite de quelque rongeur.

Le pain cuit dans un four enterré recouvert d'un grand feu de braises. Un petit déjeuner de porridge, de tartines de urre et de lait nous réconforte. Nous plions la tente, nos affaires, et sur le point de partir nous déterrons notre pain. Que'le joie en enlevant le couvercle de la gamelle : une belle miche croustillante apparaît. Nous n'osons l'entamer tant elle est belle.

Le retour en pleine forêt fut épatant, il n'y en que les derniers kms sur la route qui nous parûrent interminables. Enfin nous rejoignons l'Oasis les pieds fatigués et les jambes lasses. Il est 1 heure de l'après midi et depuis la veille nous avons fait 45 kms à pied. A l'arrivée les instructeurs effectuent le classement. Par patrouilles les chevreuils sont les premiers, par groupe nous sommes le 3ème mais c'est notre pain qui remporte le premier rang : aussi il se trouve trop petit car chacun veut en goûter.

Une bonne douche, une petite sieste et après goûter nous voilà prêts pour de nouveaux exploits. Nos sachems ménageant nos forces n'en veulent pas tant et nous demandent seulement d'être tout œil et toute oreille pour les deux cours de la soirée. Ce sont :

« Le système des patrouilles » par Lama,
« Pistes et messages » par Tigre Royal,

Ce dernier est suivi d'une lecture de pistes dans le parc jusqu'à la nuit tombante.

2 Août

C'est notre dernière journée nous nous levons avec un brin de tristesse en y pensant. Il faut déjà commencer à ranger ses affaires

Après la séance d'éducation physique j'assiste à la réunion particulière des E U puisqu'ancien E U. « Aimez vous les uns les autres » tel est le thème de notre discussion.

Nous décidons pour le dernier jour d'obtenir la plus grosse feuille de Tulipier à notre présentation de patrouille Aussi au moment de l'inspection d'une voix forte et avec un bel ensemble nous entonnons sur l'air de la Madelon le petit couplet improvisé :

« Voilà huit jours que nous sommes ensemble
Tous les chevreuils sont heureux et contents
Désormais ils seront un exemple
Nous pouvons, nous voulons, nous serons ».

Les autres patrouilles aussi sont heureuses d'être à Cappy, elles ont également soigné leur présentation et c'est finalement 3 feuilles qui seront distribuées aujourd'hui, une à chaque patrouille.

A la palabre, Wébé nous parle du commandement puis Scout Fantôme (Poussière) nous fait un long cours sur les « Grands Jeux ».

Le 2me cours du matin sera fait par Wébé sur « les Programmes », c'est le dernier cours parlé. Nous n'avons plus l'après midi qu'une séance d'apprentissage de petits travaux manuels (travail du cuir, vannerie, tissage, découpage de bois) par tous nos instructeurs.

Le soir un grand feu de camp doit nous réunir et nous devons préparer une pièce. Une revue est décidée, une revue de la 45me Cappy, nous la ferons épatante.

20 heures. En silence suivant Lama, armés de lampes tempête nous gravissons la colline sous les bois. Le feu, le dernier, suivant la tradition se fait au pied de la tour là haut sur la colline.

C'est Scout Fantome qui le conduit
Tous nos sachems sont déjà là : Wébé, Fleur Rouge, Vieux Castor, Tigre Royal, Loup rieur etc. . .
Nous commençant par les chants :

Du fagot jaillit la flamme
. . . . . .
Mes amis la vie est belle
. . . . . .
Entendez vous dans le feu
. . . . . .
C'est si simple d'aimer
. . . . . .
Plus nous comperons nombreux
. . . . . .

puis la révue commence.

C'est une fine satire de la période. « La vie à Cappy en nombreux tableaux ». Tout était représenté, Jonhson l'Anglais impassible drapé dans une couverture et tenant un rameau faisait le Tulipier. Vercouttre rondelet contrefaisait Fleur Rouge et courrait après les vitamines. Middeler dans Wébé cherchait sa rotule. Le sort de Lama sonnait sans arrêt de la trompe. Une démonstration d'allumage de feu avec du bois mouillé à l'exemple des leçons de Wébé eut plein succès, mais par précaution l'eau avait été remplacée par de l'essence. La piscine était représentée par un quart ; dans un coin l'Est et l'Ouest cherchaient leur direction à l'exemple de la sortie de Troupe etc... etc... Comme les plus belles choses la revue prit aussi fin.

Le Chef de camp Wébé se lève et nous fait une allucution en nous recommandant de ne pas garder pour nous seuls l'expérience de Cappy mais de la faire vivre autour de nous. D'un tison ardent il efface le trait tracé au premier feu de camp, la porte est ouverte, nous allons retourner dans le monde mais que se soit transformés, améliorés.

Puis c'est la prestation de serment de René Cochaux.

Năm thứ 000.002
Số..... 17
Tòa tổng - lý :
Tòa nhà chọc giời
phố Giam-Be Hanoi

THẾ GIỚI SÌ CÚT

BÁO THÔNG TIN HƯỚNG - ĐẠO CẢ HOÀN - CẦU
Ra hàng ngày mỗi tháng chỉ nghỉ 28 hay 29 ngày thôi.
3.000 000 phóng - viên và trợ bút

Mỗi năm 360$00
biếu không độc-
giả Thẳng - Tiến
Téléphone
000.000

Tin nhà

Vinh

Hội H. Đ. Vinh đã thành lập ngày 19 Mai. Hội-đồng trị sự có các ông Edouard, Atzenhoffer, Trần-bá-Vinh, Evano, Nguyễn-đình-Tránh.

Đoàn thứ nhất đặt tên là Hồng-sơn, có anh Minh là ủy viên Huế giúp việc thành lập.

Chúng tôi xin chúc Đoàn-Hướng-Đạo Nghệ-An Thẳng-Tiến.

Thanh Hóa

Anh Nguyễn-Ân đang lo tính lập đoàn H. Đ. Đã có một đội thứ nhất. Anh em sẽ có một ngày biểu diễn về H. Đ. cho bà con hiểu công việc giáo dục của chúng ta.

Anh

Nữ phi hành gia Amy Mollisson vừa giật giải bay nhanh quanh Phi-Châu, hơn các ông giữ giải cũ được những mấy ngày.

Ở Irlande có một thành phố suốt năm không có người nào phạm tội.

Vua Edouard VIII có lẽ là ông vua sì cút nhất thế giới, vì khi làm thái-tử, nhà vua vẫn chơi cùng các đoàn và mặc y phục Hướng-Đạo. Vừa rồi ở Windsor nhà vua có tiếp tất cả các H. Đ. sinh trong tỉnh và diễn thuyết chúc mừng và cảm ơn anh em.

Bếntre

Ở Bến Tre (Nam-kỳ) đã lập một đoàn H. Đ. Chúng tôi xin chúc anh em Thẳng-Tiến.

Lạng Sơn

Vừa rồi có đoàn Nữ Hướng-Đạo Pháp ở Hải-phòng lên cắm trại ở sau nhà thờ, có cuộc lửa trại lớn, anh em H. Đ. Lạng sơn có ra giúp việc.

Đoàn Hùng-Vương (Hanoi) từ 5 đến 15 Juillet sẽ lên cắm Trại-Hè ở cách Lạng-sơn 5 cây số. Anh em Lạng-sơn và Hanoi sẽ có một cuộc lửa trại rất lớn để vui chơi cùng nhau.

Dalat

Trại huấn-luyện các Chefs sẽ có lần thứ nhất ở Dalat, ngày đổi lại từ 3 đến 13 Aout. Sẽ có 50 Chefs Ai-Lao, Cao-Mên, Nam Kỳ, Trung-Kỳ, Bắc-Kỳ, đủ các hội Scouts d'Annam, Scouts de France, Eclaireurs de France đều đến. Thật là một dịp rất tốt để anh em các hội, các xứ biết nhau, yêu nhau. Huấn luyện viên có các anh Consigny, Serène, Khắc, Niedrist, Bernard và Thúy.

Trại này nền móng do ủy-viên Lefèvre đặt khi qua Đông-Dương, nhờ các anh Consigny và Serène thu sếp và xin đất từ lâu. Có lẽ sẽ xin được Cụ Baden Powell công nhận làm trại huấn luyện ở Đông-Dương như Cappy và Chamarande ở Pháp vậy. Trại sẽ đặt dưới quyền của Bureau Interfédéral ở Paris.

Lần này mới nhận các anh đoàn-trưởng, cuối năm và sang năm sẽ có các trại ~~bây trước~~.

Hải - phòng

Tối 4 Juillet anh em H. Đ. và sói con Hải-phòng sẽ có cuộc hát lớn ở Lạc Mộng Đài. Thấy nói buổi hát này sắp sửa rất công phu, chắc là bà con thành Hải đến chứng kiến được vui vẻ.

Hanoi

Cuối tháng Juin tất cả các đội-trưởng Hanoi có một cuộc chơi lớn, kết quả rất tốt.

Pháp

Ngày 24 Mai đại-hội-đồng Eclaireurs de France đã họp ở Paris. Tối trước các đoàn-trưởng miền Paris có tổ chức cuộc vui lớn để đón tiếp anh em các tỉnh. Việc bàn quan trọng nhất là tăng tiền đóng cho Liên-Hội khỏi túng thiếu. Sau đại-hội-đồng thì có họp hội các cựu H. Đ. S.

Ai đi trại xa không

Xin báo để anh em biết rằng :

1-7 Août 1936 trại Belfast (Irlande)
3-29 Août trại Brashov (Roumanie)
16-23 Août trại Katowice (Pologne)
26 Déc. 1936 4 Janv. 1937- Adélaïde (Australie)
1-9 Août Plymouth (Angleterre)

để anh nào có đi dự thì sắp sửa sẵn.

Trung kỳ

Anh Niedrist đã được chính thức bổ dụng làm ủy-viên E d.F. Trung kỳ.

Kỷ niệm 25 năm của nền Hướng-Đạo Pháp

Ngày 4 Nov. 1911 đem tuyên bố các phương pháp H. Đ. ở trường đại-học Sorbonne. Ngày 2 Décembre 1911 hội Eclaireurs de France thành lập,

Từ bấy đến nay một góc thế-kỷ đã qua,

Muốn ghi nhớ bước đường đã giải ấy, Liên-Hội EdF định dùng cả tháng Novembre để kỷ niệm ngày sinh nhật thứ 25. Ngày 1 và 2 Nov, tất cả các CR. CRA và CDD sẽ họp ở Vichy một ~~kỳ đại-hội-đồng toàn-quốc~~, để bàn về vấn đề cổ động. Ngày 7 Nov. có cuộc lửa trại lớn sẽ truyền đi bằng vô-tuyến-điện để anh em các nơi đều được dự, C N. sẽ có lời tuyên bố. 8 Nov. sẽ có một việc lớn, chung cả anh em, bây giờ còn giữ bí mật. Ngày 15 Nov, tất cả các đoàn-trưởng, nữ đoàn-trưởng và lão-đoàn-sinh sẽ họp ở sáu nơi trong nước Pháp.

Anh em sắp sửa để làm một tháng hăng hái.

Khinza 1936

Năm 1935 ở Maroc có trại huấn luyện các Chefs ở Khinza do Baloo và Louv'a tổ chức rất khá. Năm nay ở đó lại có trại nữa dù Baloo và Louv'a đã đổi đi nơi khác. Tất cả được 72 Chefs và Chetaines đến tập, gồm cả các liên-hội E d F, E U và F E E. Lần này anh em chị em làm việc cũng kết quả rất tốt, tinh thần rất nồng nàn.

Quảng cáo

Nếu anh em mua hàng đều đến các nhà có đăng quảng cáo vào báo T. T. và khi mua nói rằng vì đọc thấy ở báo T. T. thì báo chúng ta chả mấy lúc mà phong lưu ngay vì sẽ nhiều nhà đăng quảng cáo nữa.

Ensuite un par un en commençant par le plus jeune nous nous levons et nous plaçons devant la porte de la tour nous donnons, devant le feu, à tous nos amis nos impressions sur Cappy. Moments inoubliables, poignants, où chacun exprime sa joie d'être venu et son regret de partir. Regrets vrais, regrets profonds et conviction sincère de propager l'esprit de Cappy : esprit de loyauté vérité et grande fraternité où se mêlent intimement la joie et le travail.

Tous émus nous formons une vaste chaîne de l'amitié les mains se serrent virilement pendant que des bouches le beau chant de l'Au Revoir monte dans la nuit vers les cieux.

A 4 heures du matin avec Renard sympathique nous disons un dernier adieu aux amis. Vieux Castor qui dirigera la période suivante n'est pas encore couché, il nous a même préparé un petit déjeuner et nous accompagne.

A 5h½ je laisse Renard sympathique à Paris et file rapidement vers le Midi.

■

Cappy ! cette joie d'être venu, ces regrets de partir n'étaient-ils pas dûs à l'ambiance ?

Après 6 mois qu'en reste-t-il ?

La réponse en est donnée par la fin d'un autre chant :

. . . . . .

Il faut que je retourne au rond du Tulipier
Revoir Cappy !!!
Verberie !!!
Oh ! là là ce que je voudrais
Retourner à Cappy

et par un vœu :

« Puisse le plus grand nombre de mes frères d'Indochine aller eux aussi à Cappy »

VIEUX SANGLIER

NÓI THEO MẤY LỜI

Đọc song những trang ký-sự của Vieux Sanglier, cảm cái « tinh-thần Cappy » mà mong mỏi làm sao chúng ta đến Dalat cũng có một « tinh-thần Dalat »

Số này là số cuối cùng về Cappy, anh em ta đem ra đọc lại, từ đầu có lẽ rất nhiều điều bổ ích, cao thượng, rộng rãi, nồng nàn.

Vieux Castor vừa có thư sang nói : « đọc bài Cappy của Bernard, lại thấy « tinh-thần Cappy » tinh-thần chung của bao nhiêu vị huynh trưởng đã tới Cappy với những sự từng-trải của mình, những tình tình bác-ái cao thượng của mình »

Câu nói đó tỏ rõ giá trị bài Cappy của Vieux Sanglier vậy.

H. S.

BẮC CẦU

— *Cầu bằng gậy H. Đ. và giây* (hình 6) (xem T. T. số 11)

Cùng một lối với « cầu Vượn », khác ở chỗ lấy gậy H. Đ. thay vào cái giây để đi. Những gậy họp thành gióng và sàn cầu và có 2 hàng cọc chống ở 2 bờ. Gậy nối phải dài hơn khoảng cách 2 hàng cọc chống để cho cầu thêm chắc.

— *Cầu « Chữ thập St André » dảm bớt đi* (hình 7)

Lại cùng một lối « cầu Vượn » nhưng cần thận hơn. Làm bằn những hàng chân cầu bằng gậy H Đ. Đầu các cọc ấy có 2 hàng giây vừa dữ vừa để làm tay vịn. Cứ hai cọc, chống một gậy để nằm. Cầu này bắc ở các giòng nước nông (dưới $0^{th}50$ nước) và thường để các H Đ.S. nhỏ tập làm.

— *Cầu « Dá chân dê »* (hình 8)

Cầu này làm cần thận hơn, để qua các giòng nước khá sâu (từ 1 đến 2^{th}) nhưng không chảy siết. Cũng có hàng cọc chống và sàn cầu như thường; duy có chân cầu là khác, gọi là « dá chân dê ». Có 4 chân chính, buộc chéo để vừa làm chân vừa làm kèo chéo. Trên và dưới buộc những quá giang Các «dá» đều làm ở trên bờ và dựng, theo cách đã nói, bằng thang dốc. Những thang này dùng làm tay vịn.

Sau khi đặt rồi các « dá » đều có những « gióng chéo » để nối lại với nhau.

— *Cầu khung uốn vòng cung* (hình 9)

Cầu này để qua các vực, hay các hào khá hẹp Có thể giải tới mười thước Cần nhất là phải có hàng cọc chống thật chắc chắn. Đo bằng giây xem hai hàng cọc chống cách nhau bao nhiêu rồi làm ở bờ 2 khung chiều giải bằng nhau, nhưng chiều giải của cả 2 khung ấy nối đầu vào nhau phải bằng độ 1 phần rưỡi khoảng cách 2 hàng cọc chống.

Nếu 2 khung không bằng nhau, cái nọ hụt với cái kia, những quá giang ở khung này xa quá không thể dữ được khung kia.

Muốn dựng cầu này, ta dựng mỗi khung ở trên hàng cọc chống của nó và dữ bằng những thừng giải, rồi ta sẽ nghiêng để cái nọ lồng vào cái kia.

Ở trên hàng kèo ấy, ta dựng sàn cầu.

— *Cầu Kromouth* (hình 10)

Cầu này làm toàn bằng gậy dài từ 5 đến 6 thước. Các dá đều bằng cọc 3 chân buộc bằng nút đầu dế. 2 chân có một quá giang nối liền ở dưới. Đấy là chân cầu. Còn chân thứ ba dùng thay « gióng chéo », gọi là « chân trống ».

Những quá giang ở hàng cọc 3 chân đều nối lại với nhau

bằng những giống. Những « chân trống » đều buộc vào các giống ấy và nhớ cứ một cái bên phải, lại một cái bên trái.

Cầu này có thể tô điểm rất đẹp : buộc những tay vịn bằng thừng từ hàng chân này sang hàng chân kia. Những đầu cọc cũng nối liền bằng thừng để cheo cờ.

— *Cầu thùng rượu* (hình 11)

Chân cầu và các dá đều bỏ, dùng các vật nổi để đỡ sàn cầu.

Ở hình 11 ta thấy các thùng rượu. Ở sứ ta (Đông-dương) nên dùng bè nứa thay vào, như ở các cầu cũ ở đường Vinh-Thakhek.

Mấy cái thuyền nhỏ, bắc ván vào cũng thành một cái cầu nổi.

Sau hết ở dữa ruộng ta có thể dùng những bó rơm, bó dạ, các thùng rỗng, v.v. .

— *Cầu chữ thập St André* (hình 12)

Cầu này có thể làm bằng gậy H.Đ. Chúng tôi đã làm một cái ở Cappy, giải 4 thước, có thể chịu nổi sức nặng của 3,4 người khỏe đi một lúc.

Mỗi hàng chân dựng theo « chữ thập St André » lại có một gậy dựng để làm cọc buộc tay vịn. Sàn cầu hẹp (20 đến 30 phân) phải cân rất phẳng. Muốn được thế phải đo cho cẩn thận trước khi làm các dá.

Vả lại, cũng như ở các cầu khác, muốn cho các nút chéo được chắc, phải để đầu gậy to xuống dưới.

Cái giống dùng 3 gậy H. Đ và sàn cầu bằng giây leo quấn dữa các gậy ấy.

Những « giống chéo » để cho cầu thêm chắc, nhưng cũng không cần buộc nếu các nút chéo làm chắc chắn.

— *Cầu treo* (hình 13)

1 và 2 đều làm toàn bằng gậy H.Đ. Sức giải được bằng 3 gậy nối bằng nút chéo kép. Nối 4 gậy thì cầu yếu quá dễ nguy. Thừng dữ các quá giang và sàn cầu phải thật khóe và thật căng và không buộc theo chiều cầu, phải buộc doãng ra: như thế thay các giống chéo.

2 khung đứng chịu hết sức nặng, cần phải đóng cho chắc chắn. Các quá giang ở trên phải buộc cho chắc chắn để không thể tụt được và không lỏng khi bị sức kéo của cái thừng căng chéo.

Sàn cầu phải rộng 1 thước vì cầu này không vững lắm, thường nghiêng rất mạnh. Cần buộc tay vịn cho chắc.

Chúng ta đã học qua các mẫu cầu nhỏ. cần phải học cẩn thận hơn để làm những cầu vững cho xe bò qua được, và những cầu nửa xây nửa bằng gỗ, v. v... Sẽ nói sau.

VIEUX SANGLIER

CHỮA SAY NẮNG VÀ CHÁY NANG

CHÁY nắng (*coup de soleil*), là mặt, cổ, tay, chân, v, v. bị nắng sói mãi vào, đỏ ửng lên, rát, như phải bỏng. Ấy chính là 1 cách phải bỏng đó: phải bỏng vì ánh nắng chiếu rọi mãi vào. Phải bỏng nhẹ thôi (brûlure au 1er degré ; xin xem một số sau bài chữa bỏng) — Tuy cháy nóng lan nhiều chỗ, rất rộng, nhưng ta cũng chữa như chữa bỏng nhẹ ; cho đỡ rát, khỏi đau, chóng khỏi.

Nhớ kỹ ; chớ có vớt nước lã vào vì lúc ấy sướng, mát, nhưng một lúc sau thì càng rát hơn trước.

Có dầu goménol'ée (« thuốc rỏ mũi » : oléo goménol à 33%) thì lấy bông rấp dầu ấy (không vắt) đắp vào những chỗ cháy nắng, lấy băng bó lại. Chỗ nào không bó được : bôi thuốc không thôi.

Không thì làm thế này cũng được : lấy nước ấm ấm mà vã lên chỗ chay nắng rồi lấy phấn *talc* (phấn soa rôm) mà soa khắp

2°) **Say nắng** (*insolation proprement dite*) Có nơi gọi là « ngã nắng ». Phần nhiều khi là tại nắng sói mãi vào đầu. Nhưng có khi không ra bên hẳn ngoài nắng mà cũng bị. Lắm khi tại trời nóng quá máu ứ lên óc nhiều quá rực lên mà quay ra, bất tỉnh nhân sự Nhưng cũng chẳng phải chỉ tại nóng hay nắng mà thôi : một phần là tại mệt nhọc và tại trong tạng phủ yếu sẵn.

— *Triệu trứng* : mặt đỏ, mắt đỏ, nhức đầu như búa bổ chóng mặt, mệt thừ người, khó thở, tim đập mạnh ; có khi đờ người như chết (« say », « ngã » nắng), có khi nói mê sảng, cũng có khi vật vã chân tay Bệnh biến chóng lắm : có người kể từ lúc mới phải đến lúc chết mất gỡ, chỉ trong chớp mắt.

— *Cách cấp cứu* : khiêng ngay vào chỗ rợp và *mát mẻ* (đình, chùa, bóng cây, không có nữa thì ô, dù, gương lên) ; cởi lỏng quần áo, giây lưng, nịt, v. v. . . Để ngồi tựa, cao đầu lên, có nước đá trườm đầu thì tốt nhất, không thì lấy khăn rấp nước lạnh trườm đầu. Quạt cho mát, cho đỡ khí giời, vẩy nước lạnh vào mặt. Chườm nóng chân để rút máu xuống Rỏ vài ba giọt *éther* vào lưỡi.

Nếu ngạt hơi thì kéo lưỡi theo nhịp thở, (lối hô-hấp nhân tạo) và lấy tay đánh mạnh vào chỗ xương gáy chồi ra (xương sống thứ 7 ở cổ) để cho máu chạy hăng hơn lên.

Nếu nguy cấp lắm thì tiêm một mồi éther, hoặc caféine, hoặc nước camphrée hay là nước camphosoyl.

— Trong khi cấp cứu, nhớ cho người mời Đốc-tờ (nếu có thể được).

P. V. X

BẢO HIỂM

Một đoàn sinh chưa đóng tiền bảo-hiểm mà cho đi chơi thì cái trách nhiệm của anh đoàn-trưởng nặng quá, đường vào có khi nguy hiểm rất lớn.

Đóng bảo hiểm không khó gì. Vì đoàn-trưởng chỉ làm một bản danh sách với số tiền và một chiếc mandat đề tên Secrétariat Général de la Fédération mà gửi cả hai thứ cho anh ủy viên xứ mình. Đồng thời lại gửi cho anh Ủy Viên Consigny, 58, Rue Rousseau, Saigon một bản danh sách để anh chuyển cho chi-điếm hãng bảo hiểm ở Saigon.

KHI CÓ TAI NẠN

Trong hạn 2 ngày phải gửi cho anh Consigny tờ giấy déclaration mùi xanh, (*lấy ở anh ủy-viên xứ*) và do kỳ tầu gần nhất gửi cho Secrétariat Général de la Fédération cái phần souche của tờ giấy ấy. Tờ ấy. phải có ký rõ tên và chỗ ở của người đứng khai, nếu thiếu thì không có giá trị gì.

Những tai nạn rất nhỏ cũng cần khai (*nhưng viết ra bên mấy chữ : Transmis pour ordre*), vì có khi vết thương không có gì mà sau hóa nguy hiểm. Nếu không khai trước thì sau không đòi được tiền bồi thường.

Trong tờ khai nhớ biên rõ *số giấy biên lai bảo-hiểm, bảo-hiểm hạng* nào ; lại phải tính thêm tờ chứng thực của ông thầy thuốc chữa trước nhất

Khi khỏi rồi phải kịp gửi cho anh Consigny các giấy má về tiền công thày thuốc, đơn hiệu thuốc cho rất minh bạch.

Xin anh em nhớ kỹ.

TRẢ LỜI

Đèo Ba-Dội ở trên đường Hanoi — Huế, chỗ giáp giới Ninh-Bình và Thanh-Hóa

Đèo Ngang cũng ở đường Hanoi Huế, đầu giẫy núi Hoành-Sơn, địa hạt tỉnh Hà-tĩnh.

Bến Chương-Dương ở con sông Nhị-Hà, một bên là Hà-Đông, một bên là Bắc-Ninh, phía dưới huyện Thanh-trì.

Chân vịt chạy tầu thủy do Sauvage (Pháp) và Renet (Áo) chế ra.

Ở nước ta có quả lầm-pọ (Lạng-Sơn) và một thứ rau câu có thể làm được thạch.

Ngã dau thì uống nước cau cho khỏi đau mình

(Vì thiếu chỗ nên xin dành các câu hỏi về số sau. Anh nào muốn đặt câu hỏi, xin cứ gửi đến).

ĐỘI CỦA TÔI

(Tiếp theo)

ân hạnh cho tôi bao nhiêu, anh em ơi. Hôm nay tôi nhận được giấy mời. Tôi được chính thức dự hội-đồng đội tôi, vì tôi đã thi song thí sinh, đã được tuyên lời hứa trước mặt anh em.

Tờ giấy mời chính tay anh Xuân viết nắn nót, góc lại có in biểu hiệu đội tôi, một « quan tướng » oai nghiêm, sừng sững, trước cửa đền đức Đại-Vương (Hưng-Đạo). Quái, anh Xuân đã soay được tiền ở đâu mà khắc được dấu thế này?

Tối hôm sau, mở tủ, lấy cái phu-la mới nguyên, mà hôm chủ nhật về tôi đã giặt rồi ép kỹ, cái phu la mà hôm nay tôi mới được quàng lên vai lần thứ hai. Ung dung bước vào đoàn quán, được anh em vỗ tay chúc mừng, tôi cảm động quá.

Anh Chính nói: Trước khi khai hội đồng tôi xin hỏi: Anh em có nhận anh Nghĩa vào đội « Ba Mươi » không?

— Có, đồng thanh.

— Vậy chúng ta trao nút vai cho anh ấy vì hiện giờ chưa định những môn thi riêng thì chưa biết bảo anh ấy thi gì.

Anh Tứ mở một chiếc hộp, trong có hai quấn băng, sơ, đen và vang, cắt mỗi thứ 36 phân, gập đôi lại rồi đưa cho anh Chính để gắn cho tôi. Rồi mỗi anh đều cắt băng và đeo cả vào vai bên trái.

Chính: Các anh để ý, mỗi cuộc trại, anh đoàn trưởng thường nhặt được mấy cái nút-vai. Tôi mong rằng từ nay trong cái số nhặt được ấy không có cái nào vàng đen cả. Tôi lại yêu cầu: từ nay bao nhiêu anh em làm nút-vai đều dùng băng ở hộp này

Đó là cái tục lệ thứ nhất của đội ta. — Bây giờ khai hội đồng, tôi xin nói để các anh nhớ rằng bao nhiêu việc bàn bạc chúng ta phải giữ kín cả đấy ».

Nghĩa tôi được dự vào hội-đồng lần này phải có lời bàn gì đích đáng mới được chứ. Tôi bèn đứng giậy: « Tôi xin yêu cầu các anh mỗi khi khai cuộc họp đội thì ta kêu tiếng đội đã »

— Khá đấy. Nhưng để kỳ sau sẽ thi hành vì đến buổi chơi đội chủ nhật này chúng ta mới đi học sơn quân cơ mà.

TRUNG: Thế tôi hỏi cái anh định kỳ họp nào cũng có hội đồng hay thế nào? anh em phải bàn vấn đề ấy đã

CHÍNH: Bây giờ là lúc kiến thiết thời kỳ, xin lỗi các anh những chữ ấy, thôi ta cứ nói là lúc gây dựng, ừ bây giờ là lúc đội ta mới gây dựng, công việc lắm lắm nên tuần nào cũng có hội đồng. Còn sau này thì chỉ độ hai tháng mới nên có một lần, hay là khi có 3 đoàn sinh thỉnh cầu, à xin, thì mới họp thôi. Các anh ưng thế không? Anh nào ưng giơ tay.

4 tay giơ lên Quyết định, ghi vào biên bản.

Bây giờ vào việc đã ghi trong trương trình:

LẬP ĐỘI QUÁN

Nó to thế nhưng thực ra chỉ là một góc của cái phòng lớn chung cả đoàn thôi.

XUÂN: Tôi hãy xin giáo dậu đã.

—Phải đó.

CHÍNH: Tôi bàn: anh em buổi đi chơi này kiếm sậy làm một chiếc bình phong và một chiếc mành thật mau nan. Những bức này ta phải châm chước kiểu « phó phên » ở Thắng Tiến số 4 mà trang hoàng cho đẹp.

TỨ: Tôi thì xin anh em làm phăng hai bức vách chắn hẳn cho đội ta góc này, làm việc có kín đáo không?

TRUNG: Tôi ưng lối của anh Chính hơn, vì những buổi họp đoàn còn phải cất đi chứ?

Giơ tay. Vách: 1 phiếu. Mành: 3 phiếu. 1 phiếu trắng. Nhất định làm bình phong và mành.

CHÍNH: Tôi xin giao anh Tứ và anh Nghĩa cắt sậy, anh Xuân ruộm và vẽ. Còn ống sậy thì cả đội kiếm. Các anh làm được không?

— Xin được.

CHÍNH: Bây giờ đến vẽ tường. Có hai lối, một lối là vẽ « frise » một chàng hổ ở trên cao, một lối, thịnh hành từ ngày anh Hương trắng kẻ tường hội chợ, là cắt hổ và cây rồi gián lên tường, lấy ống thụt muỗi ma phun thuốc mùi lên, hay chấm bằng bàn chải cũng được, đến lúc cất giấy gián lên là còn vết ở tường đẹp lắm.

TRUNG: Còn lối nữa là chúng ta vẽ một vùng cỏ ranh rậm rạp xâm nghiêm, trong đó sơn quân đi lại. Các anh nghĩ thế nào.

Anh em, cả anh Chính nữa, cũng theo ý của anh Trung.

CHÍNH: Thế thì ta làm cả tường cả mành cùng một lối, để khi anh em làm việc có cái cảm giác ở dữa bãi cỏ danh thì khá lắm

đấy. Anh Xuân phác qua rồi cho anh em xem trước. Còn trên tường thì các anh đã có ý kiến gì chưa ?

— Tôi xin treo một bức họa đền Vạn-kiếp.

Tôi xin nặn một bức tượng quan tướng đồ sộ

— Phải có một bảng danh sách anh em cùng chỗ ở, mỗi buổi ai đến thì quay tên ra, ai thiếu thì cắm vào, nhìn một cái là biết đủ hay thiếu.

— Tôi bàn nên làm một bảng nữa có tên anh em, hạng nhất mùi vàng, hạng nhì mùi đen, thí sinh mùi trắng. tập sự thì không được vào, lại vẽ cả những badge của mỗi người vào nữa ?

— Nhà tôi có hai cái nanh vẫn để chữa rọt, tôi xin đem đến ; anh nào có vuốt cũng đem lại thì là đủ.

— Tôi có vuốt.

— Thế còn vết chân nữa. Hiện giờ ta chưa lên rừng hãy tạm xem vết chân mèo cũng thế. Sau này chúng ta sẽ liệu hay là ta nhờ anh Giát..

— Anh Giát ?

— Anh Giát, đoàn trưởng Lạng sơn, tên anh thế nhưng anh Bạo lắm ; chúng ta nhờ anh vào rừng, đào cho mấy vết chân cọp thì hay đó.

— Lại phải có nhiều tranh ảnh ông Ba-mươi nữa.

— Các anh quên một cái bảng biên những tên các trại của đội ta.

Chính : Những ý kiến hay. Nhưng khung thì các anh làm lấy, chớ đừng mua tre, gỗ, vỏ cây, song, mà nhớ mùi của đội mình là đen và vàng nhé. Cần nhất : tự tay làm lấy. Hôm nay bàn thế là đủ, chủ nhật đội đi chơi, các anh nhớ bút giấy để vẽ hổ nhé. Trước khi đi nếu cho xem các mẫu vẽ thì tốt lắm.

Tôi đã bàn một câu đắc dụng nên lại muốn bàn thêm : Chúng ta hát Tam biệt đã.

Anh Chính bảo : Bài hát đó nên để những dịp quan-trọng.

Hồ Có Nghĩa

B. P. — Hướng Đạo Sinh không đi xin,
phải tự mình làm ra tiền.

Nhà in Đông-Tây Quản-lý : Trần văn Tuyên

GIẤY

CẦM LÁI Ô-TÔ

Giấy khoán để lấy bằng.

Giấy luật đi đường.

Rất cẩn thận và nhanh chóng

Hỏi ở

45, Rue des Teinturiers — Hanoi

Đóng sách
Đóng sổ
rất đẹp

xin anh em

HỎI

ĐỘI HỔ

ĐOÀN VẠN-KIẾP

Hồ Vạn-Kiếp

Anh em Hướng-đạo dùng áo len xanh
mặc mùa rét vẫn đến :

NAM - HẢI

45, Rue du Lac Hanoi

Trước cửa đền Ngọc - Sơn

Có áo len đúng lối, đúng mầu.
trả tiền được cách rẻ ràng.

Hưou Hùng-Vương